

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 35- CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2025- 2030 diễn ra vào ngày 15/4/2025 tại Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh, với sự có mặt của đảng viên.

QUYẾT NGHỊ

I. Nhất trí thông qua những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện 5 năm 2020 - 2025 và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2025 - 2030 được nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội.

1. Về đánh giá tình hình và kết quả 5 năm 2020 - 2025

1.1. Những kết quả đạt được

Nhiệm kỳ qua, dưới sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, đúng hướng của Bộ Công Thương, Đảng ủy Than Quảng Ninh, Đảng bộ và tập thể sư phạm, người lao động trong toàn trường đã phát huy đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, có nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXV đề ra; tổ chức đảng giữ vững được vai trò lãnh đạo trên tất cả các lĩnh vực. Duy trì ổn định Nhà trường trong điều kiện có nhiều khó khăn. Chất lượng đào tạo từng bước được nâng cao. Đội ngũ sư phạm được đào tạo bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu số lượng và chất lượng. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư. Nâng cao kỷ luật, đề cao tinh thần tự học của học sinh, sinh viên.

Công tác cán bộ đáp ứng được yêu cầu của Trường trong tình hình mới. Quản lý, điều hành thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch. Giáo dục chính trị, tư tưởng được coi trọng. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm. Cơ cấu tổ chức được sắp xếp hợp lý, phù hợp với quy mô và sự phát triển của Trường. Đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo công bằng, khách quan. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ bước đầu có hiệu quả. Hợp tác

quốc tế được mở rộng. Cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính có sự phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên đang dần được ổn định. An ninh, trật tự an toàn được đảm bảo.

1.2. Những hạn chế, tồn tại

Công tác chính trị tư tưởng đôi lúc chưa theo kịp những yêu cầu thực tiễn, chưa chủ động và linh hoạt, do đó hiệu quả công tác chưa cao. Việc bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục.

Lãnh đạo của Đảng ủy đối với hoạt động chuyên môn của Nhà trường còn có một số hạn chế như trong việc nâng cao chất lượng tuyển sinh. Chất lượng đào tạo tuy đã được cải thiện nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới. Nguồn lực đầu tư phát triển các phòng thí nghiệm, thực hành hiện đại phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học còn hạn hẹp.

Chất lượng sinh hoạt ở một số chi bộ chưa được nâng lên, nội dung sinh hoạt còn nghèo nàn. Nhiều đảng viên bị kỷ luật do vi phạm chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.

1.3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại

Nguyên nhân khách quan

Nguồn lực đầu tư của Nhà nước cho giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển trong tình hình mới; chính sách học phí; chế độ tiền lương, phụ cấp cho nhà giáo còn có những điểm bất cập, chưa thu hút, giữ chân được người giỏi yên tâm công tác. Quan điểm của người sử dụng lao động và các Nhà trường còn có sự khác biệt. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với các Nhà trường chưa được quy định trong các văn bản của Nhà nước; số lượng các trường đại học có ngành nghề giống nhau nhiều, tình trạng cạnh tranh cao giữa các trường đại học. Tỉnh Quảng Ninh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ rất mạnh cho trường đại học địa phương nhằm thu hút tuyển sinh làm ảnh hưởng lớn đến công tác tuyển sinh của nhà trường.

Nguyên nhân khách quan

Nguồn lực tài chính của Nhà trường còn hạn chế. Các nguồn thu hợp pháp của Nhà trường ngoài đào tạo còn chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu nguồn thu của Nhà trường. Một bộ phận cán bộ, viên chức còn thụ động, có tư tưởng ngại đổi mới đã làm hạn chế phần nào kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy. Một vài cấp ủy Đảng chưa thực sự nghiêm túc trong triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình công tác của Đảng ủy. Cán bộ Đảng đều là cán bộ kiêm nhiệm phải đảm bảo khối lượng công tác chuyên môn rất lớn nên thời gian giành cho công tác Đảng chưa nhiều.

1.4. Bài học kinh nghiệm

Một là: Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ đảng trong các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường; sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể chính trị là nhân tố bảo đảm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Đảng bộ và Nhà trường. Coi trọng việc tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi hoạt động của Nhà trường.

Hai là: Nghị quyết của các cấp uỷ đảng phải được quán triệt sâu sắc và cụ thể hoá thành các chương trình, kế hoạch công tác với sự tham gia nhiệt tình và trách nhiệm cao toàn thể cán bộ, đảng viên, viên chức lao động Nhà trường. Nghị quyết của Đảng bộ cần phải bám sát Nghị quyết của Đảng uỷ cấp trên và tình hình thực tế của Nhà trường. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải bài bản, nghiêm túc và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cũng như đôn đốc, đánh giá kịp thời.

Ba là: Phát huy truyền thống tốt đẹp và thế mạnh của Nhà trường; có cơ chế khuyến khích, động viên các tập thể, cá nhân phát huy tính sáng tạo, chủ động trong xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Đảng bộ và Nhà trường. Quy chế dân chủ ở cơ sở phải được thực hiện nghiêm túc và thực chất. Nêu cao truyền thống đoàn kết, thống nhất, quy tụ, tập hợp mọi lực lượng.

Bốn là: Không ngừng nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên; tăng cường công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và thường xuyên quan tâm củng cố hệ thống tổ chức, đặc biệt công tác cán bộ; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng bộ.

Năm là: Quan tâm lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị vững mạnh, tạo cơ chế để các đoàn thể chính trị phát huy tính chủ động, sáng tạo phù hợp với vai trò, vị trí đã được quy định trong Điều lệ của các tổ chức này. Chú ý công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ Đảng, cán bộ quản lý Nhà trường từ những cán bộ trưởng thành trong hoạt động của các đoàn thể.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong 5 năm 2025 - 2030

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; Huy động nguồn lực từ nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội để đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy và nghiên cứu, tiếp tục xây dựng Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh trở thành trung tâm đào tạo cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội; là trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ”.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- **Quy mô đào tạo:** Tới năm 2030, đào tạo trên 12 ngành với 25 chuyên ngành trình độ Đại học, 03 ngành trình độ Cao học; Quy mô đào tạo mỗi năm tăng từ 10 - 15% và đến năm 2030 đạt quy mô khoảng 1.500 - 2.000 sinh viên.

- Chất lượng đào tạo

Kết quả học tập hằng năm: Tốt nghiệp ra trường đúng tiến độ đạt trên 80%; Trong đó, loại Xuất sắc - Giỏi - Khá đạt tỷ lệ trên 50%.

Kết quả rèn luyện đạo đức: Loại Xuất sắc, Tốt, Khá đạt trên 85%; Yếu, Kém đạt tỷ lệ nhỏ hơn 3% hàng năm.

Thực hiện công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học chu kỳ II, tiếp tục thực hiện đánh giá kiểm định chương trình đào tạo.

- **Biên soạn mới giáo trình:** Trong nhiệm kỳ biên soạn mới từ 50 - 70 giáo trình, tài liệu tham khảo, chuyên khảo phục vụ công tác đào tạo. Đảm bảo 100% các môn học có giáo trình, bài giảng và tài liệu tham khảo.

- **Xây dựng đội ngũ:** Tới năm 2030, tổng số cán bộ viên chức tương ứng với quy mô đào tạo theo quy định của Nhà nước với tổng số 250 người; trong đó giảng viên có trình độ Tiến sĩ chiếm tỷ lệ >15% (khoảng 35 - 40 tiến sĩ), có từ 01 - 02 Phó Giáo sư; 100% giảng viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy, 30% giảng viên có thể sử dụng được thành thạo 1 ngoại ngữ.

- **Tổng nguồn thu:** Tổng nguồn thu tăng bình quân hàng năm, năm sau cao hơn năm trước 10%; Thu nhập bình quân đầu người tăng trên 10% hàng năm.

- **Nghiên cứu khoa học:** Đề tài cấp Tỉnh, Bộ và Trung ương là 05 - 10 đề tài, đề tài cấp trường là 50 - 60 đề tài. Công bố ít nhất 300 bài báo đăng trên tạp chí trong nước và quốc tế; mỗi năm phát hành 04 số tạp chí điện tử; tổ chức từ 03 - 05 hội nghị khoa học cấp trường, 02 - 03 hội nghị khoa học ngành.

- **Hợp tác quốc tế:** Triển khai các chương trình hợp tác và liên kết đào tạo, trao đổi sinh viên, phân đầu đến năm 2030 đạt 20 - 50 sinh viên theo học diện hợp tác này.

- **Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất:** Tập trung chủ yếu từ nguồn ngân sách Nhà nước để đầu tư, cải tạo nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng giai đoạn trung hạn khoảng 50 - 100 tỷ đồng. Mua sắm thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, thực hành thực tập khoảng 01 - 02 tỷ đồng/năm

- **Đánh giá tổ chức Đảng và Đảng viên:** Hàng năm có trên 90% chi bộ được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có chi bộ “Không hoàn thành nhiệm vụ”; trên 90% đảng viên được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”. Hàng năm Đảng bộ đạt mức Hoàn thành tốt

nhiệm vụ trở lên. Kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt 05 - 10% so với đảng viên đầu hàng năm.

- **Về xây dựng các đoàn thể chính trị:** Công đoàn Trường, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh là đơn vị tiêu biểu, trong sạch, vững mạnh.

2.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.3.1. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng

Tăng cường xây dựng đảng về chính trị, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng. Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, củng cố tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong đảng.

2.3.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Tiếp tục kiện toàn các đơn vị trực thuộc, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tinh gọn cơ cấu tổ chức và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị. Có chính sách khuyến khích động viên cán bộ, giảng viên, người học đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường; Tăng cường chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh tuyển sinh, giữ vững quy mô đào tạo ở các ngành, các bậc hệ, quy mô đào tạo được mở rộng hợp lý. Mở thêm các chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, chương trình đào tạo liên kết cấp bằng nước ngoài, hợp tác với doanh nghiệp, theo cách tiếp cận liên ngành. Đa dạng hoá phương thức và loại hình đào tạo đáp ứng xu thế của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Tăng cường tính chủ động của sinh viên trong các hoạt động tự học, tự nghiên cứu. Tập trung phát triển các chương trình đào tạo mở, đào tạo ngắn hạn, đào tạo thường xuyên, phục vụ nhu cầu tái đào tạo, học tập suốt đời. Chú trọng đào tạo tinh hoa nhằm tạo thương hiệu cho Nhà trường.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Xác định và tập trung đầu tư vào một số hướng nghiên cứu ưu tiên, tự động hoá, tin học, năng lượng xanh, công nghiệp thông minh, logistics, trí tuệ nhân tạo, chất bán dẫn, môi trường... Phát triển các nhóm nghiên cứu khoa học, các Trung tâm tự chủ có triển vọng thành các trung tâm khoa học công nghệ có khả năng độc lập, chủ động thực hiện các dịch vụ khoa học công nghệ. Nâng cao số lượng và chất lượng đề tài, dự án. Từng bước nâng cao chất lượng Tạp chí điện tử

Khoa học và Công nghệ QUI. Hình thành xây dựng Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ QUI.

- Đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá, tổ chức các kỳ thi đảm bảo khoa học, thực chất, vì sự tiến bộ của người học; Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ phụ trách đảm bảo chất lượng. Phát triển hệ thống quản lý chất lượng nội bộ một cách thực chất và tích cực. Ưu tiên kiểm định chương trình đào tạo, đặc biệt là các chương trình đào tạo có tính cạnh tranh cao. Kết nối với các bên liên quan để đảm bảo chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Chỉ đạo công tác thanh tra hoạt động đào tạo theo đúng quy chế, quy định.

- Làm tốt công tác quản lý và hỗ trợ người học; Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học. Giáo dục hướng nghiệp, đào tạo kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người học... nhằm phát triển toàn diện đức - trí - thể - mỹ. Phát triển, mở rộng các quỹ khuyến học, quỹ học bổng. Thành lập trung tâm tư vấn, hỗ trợ việc làm và sáng tạo khởi nghiệp cho sinh viên. Tăng cường công tác quản lý đối với lưu học sinh Lào. Đẩy mạnh các hoạt động liên kết, quan hệ với doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, phát triển đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đồng bộ về cơ cấu; Thực hiện tốt công tác luân chuyển, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Xây dựng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn quy định năng lực cán bộ, giảng viên, chuyên viên; đánh giá mức độ thực hiện công việc theo chỉ số KPI, có cơ chế khen thưởng - kỷ luật nhằm thúc đẩy người lao động. Có cơ chế thu hút các nhà khoa học đầu ngành trong nước và quốc tế, các nhà khoa học trẻ tài năng được đào tạo bài bản ở nước ngoài về làm việc tại trường. Chú trọng mời giảng viên thỉnh giảng từ các doanh nghiệp đến trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ. Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ tích lũy đủ tiêu chuẩn làm hồ sơ đăng ký chức danh Phó Giáo sư. Nâng cao chất lượng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh đối với giảng viên, đáp ứng đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Quản lý, sử dụng nguồn lực có hiệu quả, nâng cao năng lực, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động tài chính. Tăng quy mô, đa dạng hoá các nguồn lực tài chính. Đẩy mạnh mức tự chủ về chi tiêu thường xuyên và hàng năm nâng dần tỷ lệ trích lập chênh lệch thu chi cho Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Tăng cường các nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của Nhà trường. Xây dựng hạ tầng đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng, bao gồm phòng thí nghiệm, thư viện, hệ thống quản lý đào tạo. Chỉ đạo công tác điều hành ngân sách theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả. Phân bổ và sử dụng tài chính hợp lý cho các lĩnh vực hoạt động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất thiết bị.

- Đảm bảo tổ chức tốt các chế độ, đời sống văn hoá tinh thần cho mọi thành viên trong Nhà trường. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Nâng cao nhận thức về văn hoá mang bản sắc Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh. Điều chỉnh bổ sung hoàn thiện bộ quy tắc về văn hoá ứng xử. Hoàn thành việc dịch chuyển phương thức hoạt động của các phòng ban chức năng của Nhà trường từ hành chính sang dịch vụ, trong đó sinh viên là đối tượng trung tâm để phục vụ. Luôn tích cực trong các hoạt động tương thân tương ái, hoạt động vì cộng đồng.

- Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo của Nhà trường đến với xã hội. Đẩy mạnh truyền thông và quản trị thương hiệu. Tích cực đẩy mạnh quảng bá hình và uy tín cũng như các thành tựu nghiên cứu, đào tạo của trường qua các kênh truyền thông hiện đại nhằm nâng cao vị thế của trường. Tận dụng tối đa mạng lưới sinh viên và cựu sinh viên đến hỗ trợ các hoạt động truyền thông phục vụ cho phát triển thương hiệu nhà trường.

- Phát huy hiệu quả điều kiện cơ sở vật chất hiện có, tiếp tục tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư, nâng cấp để đảm bảo tốt nhất các điều kiện làm việc, ăn ở, sinh hoạt... cho cán bộ, giảng viên, người lao động trong Nhà trường.

- Tăng cường nhận thức về công tác quốc phòng, quân sự địa phương và đảm bảo an ninh trật tự trong trường học.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò và sức mạnh của chính quyền và các tổ chức đoàn thể chính trị trong Nhà trường

II. Thông qua báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khoá XXV, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khoá XXVI tiếp tục phát huy ưu điểm, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong nhiệm kỳ tới.

III. Thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng, ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ Thanh Quảng Ninh lần thứ VI. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Thanh Quảng Ninh.

IV. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khoá XXVI, gồm 11 đồng chí, bầu Bí thư trực tiếp tại Đại hội, bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thanh Quảng Ninh lần thứ VI, gồm 6 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Đảng ủy Thanh Quảng Ninh để quyết định chuẩn y theo quy định.

V. Giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khoá XXVI căn cứ vào Nghị quyết Đại hội xây dựng chương trình hành động, các kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội vào thực hiện trong thực tiễn; lãnh đạo Đảng bộ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ đã quyết nghị.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, tập thể sư phạm Nhà trường tiếp tục phát huy truyền thống trên 66 năm cùng với tinh thần “**Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển**”, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thi đua dạy và học, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXVI đã đề ra, quyết tâm xây dựng trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh phát triển nhanh, bền vững; góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH
LẦN THỨ XXVI, NHIỆM KỲ 2025-2030**

T/M ĐOÀN THƯ KÝ

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Xác nhận chữ ký của đồng chí là đúng

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ